TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH KHÊ
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 03/2020/DS-ST
Ngày 02 tháng 3 năm 2020
"V/v: Tranh chấp hợp đồng tín dụng".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH KHÊ, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Vũ
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Xuân Phi
Ông Phạm Thuận

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Cẩm Anh - Chức vụ: Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Lê Thanh Tráng - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 3 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng, (địa chỉ: Số 48 đường Trần Xuân Lê, thành phố Đà Nẵng) xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số:185/2019/TLST-DS ngày 04 tháng 10 năm 2019, về việc "*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 185/2019/QĐXX-ST ngày 31.12.2019 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* **Ngân hàng Liên doanh V**; Trụ sở: Tầng 1, tầng 2, tòa nhà số 1A, đường Y, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội. Đại diện theo pháp luật: Ông Đoàn Minh T, chức vụ: Tổng giám đốc. Đại diện theo ủy quyền ông Mai Văn S, chức vụ: Giám đốc chi nhánh Đà Nẵng (*theo giấy ủy quyền số 3964/2018/GUQ-PL ngày 10.12.2018).* Ông S ủy quyền lại cho ông Lê Thọ Ng, chức vụ: Phó phòng quan hệ khách hàng (*theo giấy ủy quyền số 398/2019/GUQ-KTTH ngày 11.9.2019). Có mặt.*

- *Bị đơn:* Bà **Nguyễn Thị Th**, sinh năm: 1984. Nơi cư trú: K160/37 đường Nguyễn H, phường Vĩnh Trung, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng. *Vắng mặt.*

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;*

1. Bà Nguyễn Thị Nùng P (mẹ ruột ông H), sinh năm: 1959. Địa chỉ: K160/37 đường Nguyễn H, phường Vĩnh Trung, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

Vắng mặt.

2. Em Nguyễn Quốc Ph, sinh ngày: 22.10.2002. Người đại diện hợp pháp cho em Nguyễn Quốc Ph là bà Nguyễn Thị Th (mẹ ruột), sinh năm: 1984. Địa chỉ: K160/37 đường Nguyễn H, phường Vĩnh Trung, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng. *Vắng mặt*.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 19.9.2019, đơn khởi kiện bổ sung ngày 30.9.2019 và tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Lê Thọ Ng trình bày:

Theo hợp đồng dài hạn số: 810/2018/HĐTD ngày 07.6.2018, Ngân hàng Liên doanh V - Chi nhánh Đà Nẵng đồng ý cho vợ chồng bà Nguyễn Thị Th và ông Nguyễn Quốc H vay với số tiền là 520.000.000đ, mục đích vay để mua xe ôtô, thời hạn vay 84 tháng. Lãi suất theo thỏa thuận quy định tại Điều 2 Hợp đồng, lãi suất quá hạn là 150% so với lãi suất vay trong hạn. Trong quá trình thực hiện hợp đồng, tính đến ngày 01.7.2019, bà Nguyễn Thị Th và ông Nguyễn Quốc H mới thanh toán được tổng số tiền gốc và lãi **104.971.996đ**, *(trong đó, nợ gốc là 55.714.284đ; lãi là 49.257.712đ, lãi trong hạn là 44.096.610 và lãi quá hạn là 5.161.102đ)*. Tổng số dư nợ còn lãi tính đến ngày 10.9.2019 là **487.347.113**đ, *(trong đó, nợ gốc là 464.285.716đ, lãi là 23.061.397đ)*, không yêu cầu tính lãi phạt với số tiền là 399.471đ. Ngày 08.4.2019, ông Nguyễn Quốc H chết. Đây là khoản nợ chung của vợ chồng, do đó yêu cầu bà Nguyễn Thị Th có nghĩa vụ liên đới thanh toán toàn bộ số tiền gốc và lãi trên cho Ngân hàng.

Để đảm bảo cho khoản vay này, vợ chồng bà Nguyễn Thị Th và ông Nguyễn Quốc H đã dùng tài sản chung của vợ chồng *(được hình thành trong thời kỳ hôn nhân)* thế chấp cho Ngân hàng Liên doanh V - Chi nhánh Đà Nẵng, tại hợp đồng thế chấp số: 810/2018/HĐTC ngày 07.6.2018, thì tài sản bảo đảm cho khoản vay trên là quyền sở hữu chiếc xe ô tô nhãn hiệu: MAZDA; loại xe: Ôtô con; màu sơn: Đen; số máy: P520506869; số khung: 4AA6JC094365; biển kiểm soát: 43A-358.18 theo giấy chứng nhận đăng ký xe ôtô số 065336 do Công an thành phố Đà Nẵng cấp ngày 06.6.2018 đứng tên ông Nguyễn Quốc H và đã được đăng ký giao dịch bảo đảm ngày 07.6.2018, tại Trung Tâm đăng ký giao dịch tài sản tại thành phố Đà Nẵng chứng nhận. Trong trường hợp bà Nguyễn Thị Th chậm thực hiện nghĩa vụ trả nợ vay cho Ngân hàng thì đề nghị Tòa án xử lý phát mãi tài sản thế chấp để Ngân hàng thu hồi nợ thu hồi nợ.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành

phố Đà Nẵng phát biểu quan điểm của mình về việc giải quyết vụ án:

Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình tố tụng và tại phiên tòa, Thẩm phán và Hội đồng xét xử thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Qua nghiên cứu hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, xét thấy yêu cầu khởi kiện tranh chấp Hợp đồng tín dụng của Ngân hàng Liên doanh V - Chi nhánh Đà Nẵng với bà Nguyễn Thị Th là có căn cứ, phù hợp với Điều 466 và Điều 468 Bộ luật Dân sự, do đó đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Về xử lý tài sản thế chấp: Xét thấy việc thế chấp cho khoản vay trên là quyền sở hữu chiếc xe ô tô nhãn hiệu: MAZDA; loại xe: Ôtô con; màu sơn: Đen; số máy: P520506869; số khung: 4AA6JC094365; biển kiểm soát: 43A-358.18 theo giấy chứng nhận đăng ký xe ôtô số 065336 do Công an thành phố Đà Nẵng cấp ngày 06.6.2018 đứng tên ông Nguyễn Quốc H đã thực hiện đúng quy định pháp luật nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn về xử lý tài sản thế chấp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Xét về thủ tục tố tụng: Ngày 19.9.2019, Ngân hàng Liên doanh V khởi kiện vụ án dân sự về việc "*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*" đối với bà Nguyễn Thị Th; địa chỉ: K160/37 đường Nguyễn H, phường Vĩnh Trung, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng. Ngày 04.10.2019, Tòa án nhân dân quận Thanh Khê đã thụ lý giải quyết vụ án là đúng theo trình tự tố tụng và thẩm quyền giải quyết vụ án được quy định tại Điều 191, Điều 195 và khoản 3 Điều 26, Điều 35 và Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự. Tại phiên tòa hôm nay, Toà án đã triệu tập hợp lệ lần thứ hai đối với bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến tham gia phiên toà nhưng đều vắng mặt không có lý do, do đó Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt.

[2] Xét về nội dung tranh chấp: Theo các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và quá trình tranh tụng tại phiên tòa và quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê tại phiên tòa thể hiện: Theo thoả thuận tại hợp đồng tín dụng dài hạn, hạn mức số: 810/2018/HĐTD ngày 07.6.2018, Ngân hàng Liên doanh V - Chi nhánh Đà Nẵng đồng ý cho vợ chồng bà Nguyễn Thị Th và ông Nguyễn Quốc H vay với số tiền là 520.000.000đ, mục đích vay để mua xe ôtô, thời hạn vay 84 tháng, lãi suất theo thỏa thuận quy định tại Điều 2 Hợp đồng và lãi suất quá hạn là 150% so với lãi suất vay trong hạn. Xét thấy, trong quá trình thực hiện hợp đồng đến ngày 01.7.2019, bà Nguyễn Thị Th và ông Nguyễn

Quốc H mới trả được tổng số tiền gốc và lãi là **104.971.996đ**, *(trong đó, nợ gốc là 55.714.284đ; lãi là 49.257.712đ, lãi trong hạn là 44.096.610 và lãi quá hạn là 5.161.102đ)*, còn nợ Ngân hàng với tổng số tiền là **487.347.113**đ, *(trong đó, nợ gốc là 464.285.716đ, lãi là 23.061.397đ, lãi tính đến ngày 10.9.2019, không tính lãi phạt)*. Ngày 08.4.2019 ông Nguyễn Quốc H chết, theo quy định tại khoản 16 Điều 8 của Hợp đồng tín dụng thì bà Nguyễn Thị Th là người đại diện thanh toán các khoản nợ trên. Tuy nhiên, kể từ ngày 01.7.2019 cho đến nay, hàng tháng bà Th không thực hiện nghĩa vụ trả nợ lãi và nợ gốc đúng hạn là vi phạm nghĩa vụ thanh toán *(được quy định tại khoản 7 Điều 8 của Hợp đồng tín dụng, Điều 466 và 468 của Bộ luật Dân sự)*. Do đó, Ngân hàng chấm dứt Hợp đồng vay trước hạn để thu hồi nợ là có căn cứ, phù hợp với các điều khoản đã thỏa thuận trong hợp đồng *(theo điểm i khoản 5 Điều 9 của Hợp đồng tín dụng)* và các quy định của pháp luật *(theo Điều 270 của Bộ luật Dân sự và Điều 21 Thông tư số 39/2016/TT-NHNN ngày 30.12.2016 của Thống đốc Ngân hàng nhà nước Việt Nam về hoạt động cho vay của các tổ chức tín dụng)*. Hiện nay, ông Nguyễn Quốc H đã chết, nhưng khoản vay trên là nợ chung của vợ chồng trong thời kỳ hôn nhân, là nghĩa vụ phát sinh từ giao dịch dân sự do vợ chồng cùng thực hiện *(quy định tại Điều 37 Luật Hôn nhân và gia đình)*, là nghĩa vụ liên đới không được phân chia theo phần *(quy định tại Điều 291 của Bộ luật Dân sự)*. Do đó Ngân hàng khởi kiện yêu cầu bà Nguyễn Thị Th phải có nghĩa vụ thanh toán toàn bộ khoản nợ trên là có căn cứ, phù hợp với Điều 288 của Bộ luật Dân sự và khoản 16 Điều 8 của Hợp đồng tín dụng nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về xử lý tài sản thế chấp: Xét yêu cầu của Ngân hàng Liên doanh V về việc xử lý tài sản bảo đảm thì thấy: Để đảm bảo cho khoản vay, ông Nguyễn Quốc H và bà Nguyễn Thị Th có thế chấp cho Ngân hàng Liên doanh V quyền sở hữu chiếc xe ô tô nhãn hiệu: MAZDA; loại xe: Ôtô con; màu sơn: Đen; số máy: P520506869; số khung: 4AA6JC094365; biển kiểm soát: 43A-358.18, theo giấy chứng nhận đăng ký xe ôtô số: 065336 do Công an thành phố Đà Nẵng cấp ngày 06.6.2018 đứng tên ông Nguyễn Quốc H; theo hợp đồng thế chấp số: 810/2018/HĐTD ngày 07.6.2018 và đã được đăng ký giao dịch bảo đảm ngày 07.6.2018, tại Trung tâm đăng ký giao dịch tài sản tại thành phố Đà Nẵng chứng nhận là hợp pháp. Hiện nay, ông Nguyễn Quốc H đã chết, nhưng chiếc xe trên là tài sản chung của vợ chồng trong thời kỳ hôn nhân và dùng thế chấp bảo đảm cho khoản vay để thực hiện nghĩa vụ chung về tài sản của vợ chồng (*theo quy định tại Điều 37 của Luật Hôn nhân và Gia đình)*. Do đó, trong trường hợp bà

Nguyễn Thị Th chậm hoặc không thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng có quyền yêu cầu phát mãi toàn bộ tài sản trên để thu hồi nợ theo quy định tại Điều 299 và 323 của Bộ luật dân sự.

[4] Về án phí: Do chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn nên bị đơn bà Nguyễn Thị Th phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 26 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 về việc "Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, sử dụng án phí lệ phí Tòa án" của Uỷ ban thường vụ Quốc hội là (20.000.000 + 87.347.113 x 4%) = 23.494.000đ *(Hai mươi ba triệu, bốn trăm chín mươi tư ngàn đồng).*

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điều 288, 290, 463, 466 và 468; Điều 322 và 323 của Bộ luật Dân sự; Điều 26 của Nghị quyết số:326/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 về việc "Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, sử dụng án phí lệ phí Tòa án" của Uỷ ban thường vụ Quốc hội.

1/ Xử: Buộc bà Nguyễn Thị Th phải có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng Liên doanh V số tiền là 487.347.113đ *(bốn trăm tám mươi bảy triệu, ba trăm bốn mươi bảy ngàn, một trăm mười ba đồng), (trong đó, nợ gốc là 464.285.716đ và lãi là 23.061.397đ).*

Kể từ ngày 11.9.2019 cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu tiền lãi trên số nợ gốc theo mức lãi suất nợ quá hạn mà các bên đã thoả thuận tại hợp đồng tín dụng số:810/2018/HĐTD ngày 07.6.2018 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành.

2/ Về xử lý tài sản thế chấp: Trong trường hợp bà Nguyễn Thị Th chậm hoặc không trả được nợ vay, thì phát mãi tài sản thế chấp là chiếc xe ô tô nhãn hiệu: MAZDA; loại xe: Ôtô con; màu sơn: Đen; số máy: P520506869; số khung: 4AA6JC094365; biển kiểm soát: 43A-358.18, theo giấy chứng nhận đăng ký xe ôtô số: 065336 do Công an thành phố Đà Nẵng cấp ngày 06.6.2018 đứng tên ông Nguyễn Quốc H để Ngân hàng Liên doanh V thu hồi nợ theo quy định pháp luật.

Trong trường hợp bà Nguyễn Thị Th thanh toán toàn bộ số tiền trên thì Ngân hàng Liên doanh V phải hoàn trả lại Giấy đăng ký xe ô tô số 56336 *(do Công an thành phố Đà Nẵng cấp ngày 06.6.2018)* đứng tên ông Nguyễn Quốc H cho bà Nguyễn Thị Th.

3/ Về án phí: Xử: Buộc bà Nguyễn Thị Th phải chịu 23.494.000đ *(Hai mươi ba*

triệu, bốn trăm chín mươi tư ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho Ngân hàng Liên doanh V số tiền tạm ứng án phí 12.000.000đ (Mười hai triệu đồng) đã nộp theo biên lai thu số: 0005190 ngày 03.10.2019 của chi cục Thi hành án quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

4/ Án xử công khai sơ thẩm, báo cho nguyên đơn biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết kết quả xét xử tại nơi cư trú.

5/ Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND quận Thanh Khê;
- Chi cục THADS quận Thanh Khê;
- Lưu Hồ sơ

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

NGUYỄN HOÀNG VŨ